

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **24/2019/QĐST- HNGĐ**

Tây Hồ, ngày 26 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988**
- **Chị Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm 1993**

Cùng HKTT: Số 66B, tổ 38, cụm 5, phường X L, quận TH, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Hồng T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 18/4/2014 tại UBND phường X L, quận T H, Thành phố Hà Nội, xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Anh, chị chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong mọi vấn đề, không thể tìm được tiếng nói chung và đã ly thân từ tháng 8/2018 đến nay. Mâu thuẫn giữa anh, chị đã được gia đình khuyên nhủ nhưng anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T, chị T1 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh, chị có một con chung tên là Nguyễn X B sinh ngày 13/7/2014. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, chị T1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 3/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Chị T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[2] Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Hồng T1 cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị có một con chung là Nguyễn X B, sinh ngày 13/7/2014. Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Chị T1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 3/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Chị T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Anh, chị cùng xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về công nợ chung: Anh, chị cùng xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên Li thu tạm ứng án phí, lệ phí số 06866 ngày 29/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND q.Tây Hồ;
- UBND phường X L;
- (Số đăng ký 50, quyển số 01/2014)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Vân Anh